

Bản án số: 67/2021/HS-ST

Ngày: 25/6/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Thời, ông Nguyễn Công Hoan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/HSST ngày 28/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/HSST- QĐ ngày 15/6/2021, đối với bị cáo:

**Lê Mạnh T**, sinh năm 1978; ĐKKHKT và chỗ ở: Số 29 B, phường B1, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Hải D, con bà Nguyễn Thị D1; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 201/2019/HS-ST ngày 28/9/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Nhân thân: Bản án số 29/2016/HSST ngày 11/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2017, nộp án phí ngày 14/3/2016); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 05/3/2004, Công an thành phố Hải Dương xử phạt 100.000đ về hành vi sử dụng chất ma túy (nộp phạt ngày 09/3/2004).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/3/2021, chuyển tạm giam từ ngày 01/4/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; ĐKKHKT và chỗ ở: Số 29 B, phường B1, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Đỗ Đức H1, sinh năm 1990; Địa chỉ: Xã M1, huyện N, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Việt H2, sinh năm 1985; Địa chỉ: Khu 19, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Mạnh T là người sử dụng ma túy (loại Hêrôine). Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 30/3/2021, T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave S màu đỏ, BKS 34P9-2561 đến khu vực xóm P, phường P1, thành phố H mua được 07 gói Herroine với số tiền 700.000đ của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) rồi cầm ở tay trái đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12giờ45 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực nhà nghỉ Bình Dương thuộc khu 6, phường P1, thành phố H thì bị Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang thu giữ tại vị trí dưới đất, ngay gần sát chân của T đang đứng 07 gói Hêrôine T vừa mua được và thả xuống đất để tránh sự phát hiện; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave S màu đỏ, BKS 34P9-2561 trước sự chứng kiến của anh Đỗ Đức H1 và anh Nguyễn Việt H2.

Tại Kết luận giám định số 169/KLGD-PC09 ngày 01/4/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong bì thư ghi thu của Lê Mạnh T, gửi đến giám định có khối lượng là 0,492 gam là ma túy loại Heroine.

Về vật chứng: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave S màu đỏ, BKS 34P9-2561 và 0,427 gam Heroine hoàn lại sau giám định hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 73/CT-VKSTPHD, ngày 25/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lê Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị M xác định không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, chị đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho chị chiếc xe trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Mạnh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/3/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,427 gam Heroine hoàn lại sau giám định; Trả lại chị M 01 xe mô tô kiểu dáng Wave S màu đỏ, BKS 34P9-2561; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho chị M để làm phương tiện đi lại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Mạnh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 30/3/2021, tại khu vực trước cửa nhà nghỉ Bình Dương, khu 6, phường P1, thành phố H, Lê Mạnh T có hành vi cất giấu trái phép 0,492 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,492 gam Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngày 05/3/2004, bị cáo bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã được xóa nên không xác định là tiền sự đối với bị cáo. Ngày 11/3/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích nên không xác định là tiền án đối với bị cáo nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,427 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave S màu đỏ, BKS 34P9-2561. Bị cáo không sử dụng xe để cất giấu ma túy. Bị cáo và chị M

đều đề nghị trả lại cho chị M để làm phương tiện đi lại. Do vậy cần trả lại chị M chiếc xe trên là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý. Chị M không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên không vi phạm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Mạnh T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/3/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,427 gam Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 169/KLGD-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Trả lại chị Nguyễn Thị M 01 xe mô tô kiểu dáng Wave S màu sơn đỏ, BKS 34P9-2561 (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 28/5/2021*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Mạnh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhan**